

Bản án số: 334/2020/HSST

Ngày: 24/12/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hồng Hạnh**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Đình Đạt**

2. Bà **Trần Thị Lân**

Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Hùng Lâm** – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thị Hồng Hạnh** – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 344/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 355/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

VŨ VĂN T, sinh năm: 1973; HKTT và chỗ ở: Thôn H, xã C, Gia Lâm, Hà Nội; trình độ văn hóa: 7/10; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Con ông Vũ Văn T1 (đã chết) và con bà Quách Thị D (đã chết); gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ Nguyễn Lê Trang, sinh năm: 1978; Có 02 con (con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2002). Có 02 tiền sự và 07 tiền án.

* Tiền sự: Năm 1988 Công an huyện Gia Lâm, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản và năm 1990 đi Trường phổ thông Công nông nghiệp.

* Tiền án:

- Bản án số 35/HSST ngày 26/12/1996 TAND TP. Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội Cướp giật tài sản của công dân. Bản án số 483 ngày 22/4/1997 Tòa phúc thẩm TANDTC xử y án sơ thẩm (đã được xóa án tích);

- Bản án số 77/HSST ngày 31/5/2000 TAND huyện Gia Lâm, Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích);

- Bản án số 194/HSST ngày 29/11/2001 TAND huyện Gia Lâm, Hà Nội xử phạt 54 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (đã được xóa án tích);

- Bản án số 179/HSST ngày 21/9/2006 TAND quận Long Biên, Hà Nội xử phạt 27 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích);

- Bản án số 195/HSST ngày 22/10/2008 TAND quận Long Biên, Hà Nội xử phạt 28 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích);

- Bản án số 170/HSST ngày 14/11/2011 TAND huyện Gia Lâm, Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích);

- Bản án số 176/HSST ngày 26/12/2017 TAND huyện Gia Lâm, Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 28/02/2019, chưa được xóa án tích, phạm tội lần này là tái phạm.

Bị bắt ngày 01/9/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

*** Bị hại :**

1) Anh Trần Xuân Đ , sinh năm: 1969, trú tại: Thôn L, xã Đ huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

2) Công ty Cổ phần Thương mại và vận tải H ; địa chỉ: Số G phố Đ, phường Long Biên, quận Long Biên, Hà Nội do anh Đào Ngọc C; sinh năm: 1987, HKTT: V, Hoài Đức, Hà Nội là người được ủy quyền của Công ty H (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 05/06/2020, anh Trần Xuân Đ , sinh năm: 1969, trú tại: Thôn Lở, xã Đặng Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội là lái xe taxi nhãn hiệu Kia Morning, BKS: 30A-939.15 (thuộc Công ty cổ phần Thương mại và vận tải H , địa chỉ: Số 86 phố Đàm Quang Trung, phường Long Biên, quận Long Biên, Hà Nội) đỗ xe tại khu vực gầm cầu vượt lối lên cầu Thanh Trì trên đường Nguyễn Văn Linh (hướng Hải Phòng đi Hà Nội) thuộc tổ 16 Thạch Bàn, Long Biên, Hà Nội thì thấy Vũ Văn T , sinh năm: 1973, HKTT: xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm, Hà Nội là lái xe ôm đi xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 29Z2-3266 cầm 01 khúc gỗ đi tìm đánh một người lái xe ôm khác (không rõ nhân thân lai lịch) do trước đó T và người này có mâu thuẫn với nhau về việc chở khách. Thấy vậy anh Đ ra nói chuyện nên giữa T và anh Đ xảy ra cãi nhau sau đó hai bên đánh nhau bằng chân tay không, T dùng tay nắm anh Đ , anh Đ cũng nắm lại khiến anh Đ ngã xuống đường. Quá trình đỡ đòn của T , anh Đ chống tay trái xuống đất khiến 01 ngón tay út bên trái của anh Đ bị gãy. Sau đó, anh Đ chạy về phía xe taxi của mình, lấy một đoạn tuýp sắt dài khoảng 60 cm định đánh T nhưng không được nên anh Đ quay về xe taxi cất tuýp sắt rồi đứng chờ khách. T sau khi điều khiển xe máy bỏ chạy ngược chiều đường Nguyễn Văn Linh về hướng thị trấn Trâu Quỳ đi tới bờ nương tìm được 01 tuýp sắt dài khoảng 60cm rồi quay lại chỗ anh Đ . Thấy vậy anh Đ nổ máy điều khiển xe ô tô taxi đi trên đường Nguyễn Văn Linh theo hướng Hải Phòng - Hà Nội, đi được khoảng 100m thì bị T điều khiển xe máy chặn đầu xe ô tô lại. T yêu cầu anh Đ xuống xe nhưng anh Đ vẫn ngồi trên xe và chốt cửa nên T đã dùng tuýp sắt đập làm nứt kính chắn gió phía trước của xe taxi. Sau đó T đi đến ghé lái nơi anh Đ ngồi,

dùng tuýp sắt đập vỡ gương chiếu hậu bên trái của xe, chọc vỡ kính chắn gió bên trái rồi tiếp tục chọc tuýp vào trong xe khiến đầu tuýp trúng vào mắt trái của anh Đ dẫn đến thương tích rồi bỏ đi. Sau đó, anh Đ được đưa đến bệnh viện khám và điều trị. Ngày 08/6/2020, anh Đ có đơn trình báo đến Cơ quan công an đề nghị xử lý Vũ Văn T theo quy định của pháp luật.

Cơ quan Công an đã tạm giữ của Vũ Văn T : 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS; 29Z2-3266; tạm giữ của anh Trần Xuân Đ : 01 xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning, BKS: 30A-939.15 và 01 tuýp sắt dài khoảng 60cm, đường kính 2,5cm.

Đối với thanh tuýp sắt mà T dùng để gây thương tích và hủy hoại tài sản của anh Đ , T khai đã vứt bỏ trong quá trình bỏ chạy nên không thu hồi được.

* Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 736/TTPY ngày 01/8/2020 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hà Nội kết luận thương tích của anh Trần Xuân Đ tại thời điểm giám định:

1. Vết thương-vết mổ ngón V bàn tay trái đang liền sẹo: 03%;
2. Gãy đốt 1 ngón V bàn tay trái đã phẫu thuật kết hợp hợp xương: 2%;
3. Chấn thương nhãn cầu, rách mi, đứt lệ quản mắt trái đã phẫu thuật mức nội nhãn, khâu vết thương mi, nối lệ quản dưới. Hiện thị lực mắt trái sáng tối (-): 55%.
4. Hiện chưa đánh giá chính xác mức độ di chứng của các chấn thương, đề nghị giám định bổ sung sau nếu có căn cứ cần thiết.

5. Nhiều khả năng các thương tích do vật tày, tày có cạnh gây nên.

Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 57%, tính theo phương pháp cộng lùi (BL60-62).

* Tại kết luận định giá tài sản số 90/KL-HS ngày 01/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng quận Long Biên kết luận:

- 01 gương chiếu hậu xe ô tô Kia Morning đã bị hư hỏng trị giá 1.500.000 đồng.

- 01 kính chắn gió cửa trước bên trái của xe ô tô Kia Morning đã bị hư hỏng trị giá 1.000.000 đồng.

- 01 kính chắn gió cửa trước của xe ô tô Kia Morning đã bị hư hỏng trị giá 2.000.000 đồng.

Tổng cộng: 4.500.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Vũ Văn T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung trên. T khai trước khi xảy ra sự việc giữa T và anh Đ không có mâu thuẫn với nhau nhưng T bức tức vì anh Đ đã có hành vi can ngăn không cho T đánh người lái xe ôm văng lai, T không làm chủ được bản thân dẫn đến việc gây thương tích cho anh Đ. Việc T gây thương tích cho anh Đ là do T thực hiện một mình, không bàn bạc với ai.

* Về dân sự: Anh Trần Xuân Đ yêu cầu Vũ Văn T bồi thường cho anh số tiền 99.113.000 đồng, trong đó 43.113.000 đồng tiền viện phí và mua thuốc, 21.000.000 đồng là tiền thu nhập của anh Đ bị mất do phải nghỉ việc 02 tháng để điều trị, 35.000.000 đồng là tiền bồi thường về sức khỏe, tinh thần. T đã bồi

thường cho anh Đ 5.000.000 đồng. Anh Đ cũng không có ý kiến gì về kết luận giám định thương tích, không yêu cầu đi giám định bổ sung.

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning, BKS: 30A – 939.15, kết quả xác minh xe thuộc sở hữu của Công ty cổ phần Thương mại và vận tải H. Ngày 05/8/2020 Cơ quan CSĐT- Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe trên cho Công ty cổ phần Thương mại và vận tải H do anh Đào Ngọc Chiến; sinh năm: 1987, HKTT: Vân Canh, Hoài Đức, Hà Nội là người được ủy quyền của Công ty H. Anh Chiến đã nhận lại chiếc xe trên và yêu cầu T phải bồi thường cho công ty số tiền 22.500.000đồng, trong đó 4.500.000 đồng là tiền tài sản bị thiệt hại theo kết luận định giá, 18.000.000đồng là tiền thu nhập công ty bị thiệt hại trong thời gian 02 tháng xe không hoạt động. Vũ Văn T chưa bồi thường cho Công ty số tiền trên.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS: 29Z2-3266, số khung:141575, số máy: 141575, đăng ký xe mang tên Đào Thị Hương; sinh năm: 1987, HKTT: Đội 6 Đào Xuyên, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm, Hà Nội. Kết quả tra cứu thể hiện xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng, kết luận giám định số khung, số máy là số nguyên thủy. Chị Hương khai do không có nhu cầu sử dụng nên chị đã bán chiếc xe trên cho người không quen biết. Chị không có yêu cầu gì đối với chiếc xe trên. T khai mua chiếc xe trên của người đàn ông không quen biết vào năm 2013 và sử dụng xe cho đến ngày phạm tội.

Đối với hành vi đánh nhau của anh Trần Xuân Đ với Vũ Văn T, Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với anh Đ theo điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định 167/NĐCP ngày 12/11/2013.

Tại bản cáo trạng số 330/CT-VKS-LB ngày 19/11/2020 Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo Vũ Văn T về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự và tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Những bị hại: Anh Trần Xuân Đ có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, và đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường số tiền 99.113.000 đồng, trong đó 43.113.000 đồng tiền viện phí và mua thuốc, 21.000.000 đồng là tiền thu nhập của anh Đ bị mất do phải nghỉ việc 02 tháng để điều trị, 35.000.000 đồng là tiền bồi thường về sức khỏe, tinh thần. Bị cáo T đã bồi thường cho anh Đ 5.000.000 đồng nên còn phải bồi thường cho anh Đ : 94.113.000đồng. Anh Đ đề nghị Tòa án xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Anh Đào Ngọc Chiến; sinh năm: 1987, HKTT: xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, Hà Nội là người đại diện theo ủy quyền của Công ty H có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, và đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường cho công ty số tiền 22.500.000đồng, trong đó 4.500.000 đồng là tiền tài sản bị thiệt hại theo kết luận định giá, 18.000.000đồng là tiền thu nhập công ty bị thiệt hại trong thời gian 02 tháng xe không hoạt động và đề nghị Tòa án xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 55 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vũ Văn T từ 12 đến 15 tháng tù đối với tội “Cố ý hủy hoại tài sản” và từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù đối với tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả 2 tội là 08 năm 06 tháng đến 09 năm 03 tháng tù giam.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 589, Điều 590 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo T phải bồi thường anh Trần Xuân Đ số tiền 99.113.000đồng, bị cáo đã bồi thường 5.000.000đồng nên còn phải bồi thường số tiền 94.113.000 đồng; Bồi thường cho Công ty Cổ phần thương mại và vận tải H số tiền 22.500.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 tuýp sắt dài khoảng 60cm, đường kính 2,5cm thu giữ của anh Trần Xuân Đ ; Trả lại bị cáo chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS: 29Z2-3266, số khung:141575, số máy: 141575 do không sử dụng xe làm phương tiện phạm tội.

Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình là sai, vi phạm pháp luật. Mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt, để sớm trở về hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, của người làm chứng, biên bản về việc bắt người, vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 05/6/2020, tại khu vực gầm cầu vượt lối lên cầu Thanh Trì trên đường Nguyễn Văn Linh (hướng Hải Phòng đi Hà Nội) thuộc tổ 16 phường Thạch Bàn, Long Biên, Hà Nội, Vũ Văn T có hành vi dùng tuýp sắt đập vào kính chắn gió phía trước, gương chiếu hậu bên trái, kính chắn gió bên trái xe ô tô taxi nhãn hiệu Kia Morning, BKS: 30A –939.15 của Công ty cổ phần Thương mại và vận tải H gây thiệt hại 4.500.000 đồng. Ngoài ra Vũ Văn T còn có hành vi dùng tay chân đánh vào người và dùng

tuýp sắt chọc vào trong xe ô tô khiến đầu tuýp sắt trúng vào mắt trái của anh Trần Xuân Đ gây thương tích cho anh Đ với tỷ lệ tổn hại 57% sức khỏe.

Hành vi của bị cáo T sử dụng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Trần Xuân Đ với tỷ lệ thương tật là 57% và đập phá xe ô tô biển số BKS: 30A-939.15 của Công ty cổ phần Thương mại và vận tải H gây thiệt hại 4.500.000 đồng. Hội đồng xét xử đã có đủ yếu tố để kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào các tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự và tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Do đó Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự và tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật.

[2]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức được rằng, sức khỏe và tài sản của con người là vốn quý được pháp luật nhà nước tôn trọng và bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đến sức khỏe, tài sản của người khác đều bị pháp luật trừng trị. Song do ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác, nên chỉ vì xuất phát từ những mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống, giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn trước đó, bị hại nhìn thấy bị cáo cãi nhau, đánh nhau với người khác gây mất trật tự lên có tiếng can ngăn dẫn tới hai bên có lời qua tiếng lại, do không kiềm chế được hai bên có đánh nhau bằng tay không, sau đó bị cáo đã bỏ đi, bị hại cũng tiếp tục công việc của mình. Tuy nhiên bị cáo vẫn tức tối đi tìm hung khí và quay lại dùng tuýp sắt là hung khí nguy hiểm đập phá xe, dùng gậy đánh vào mặt anh Đ gây thương tích và tổn hại sức khỏe cho anh Đ là 57%. Hành vi của bị cáo hung hãn có tính chất côn đồ, nguy hiểm cho con người, gây mất trật tự trị an, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ về hành vi của mình nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo có nhân thân rất xấu, đã nhiều lần phải đi giáo dục cải tạo về các tội cướp giật, trộm cắp tài sản nên bị cáo nhận thức rất rõ các hành vi vi phạm pháp luật bị Nhà nước trừng trị nghiêm khắc nhưng vẫn bất chấp thực hiện, do đó cần áp dụng mức hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- *Về tình tiết tăng nặng*: Nhân thân bị cáo có 07 tiền án và 02 tiền sự, trong đó có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này được xác định là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo thực hiện hành vi cố ý gây thương tích với tính chất côn đồ nên áp dụng thêm điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

- *Về hình phạt bổ sung*: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] **Về trách nhiệm bồi thường dân sự:** Trước khi mở phiên tòa, người bị hại gồm: anh Trần Xuân Đ yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 99.113.000 đồng, bị cáo đã bồi thường được 5.000.000 đồng nên còn phải bồi thường 94.113.000 đồng. Công ty Cổ phần thương mại và vận tải H do anh Đào Ngọc Chiến đại diện theo ủy quyền yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 22.500.000 đồng. Xét yêu cầu bồi thường của những người bị hại là chính đáng nên được chấp nhận, buộc bị cáo phải bồi thường cho những người bị hại. Cụ thể:

- Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Trần Xuân Đ số tiền 94.113.000 đồng;

- Buộc bị cáo phải bồi thường cho Công ty Cổ phần thương mại và vận tải H do anh Đào Ngọc Chiến; sinh năm: 1987; HKTT: xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, Hà Nội là đại diện theo ủy quyền số tiền 22.500.000 đồng.

[5] **Về xử lý vật chứng:**

- Tịch thu tiêu hủy 01 tuýp sắt dài khoảng 60cm, đường kính 2,5cm thu giữ của Trần Xuân Đ .

- Trả lại bị cáo Vũ Văn T chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen bạc, BKS: 29Z2-3266, số khung: 141575, số máy: 141575.

[6] **Về án phí và quyền kháng cáo:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm d, h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

- **Tuyên bố:** Bị cáo Vũ Văn T phạm tội “**Cố ý gây thương tích**” và “**Cố ý làm hư hỏng tài sản**”.

- **Xử phạt bị cáo:** Vũ Văn T **06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội “**Cố ý gây thương tích**” và **12 (mười hai) tháng tù** về tội “**Cố ý làm hư hỏng tài sản**”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là **07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/09/2020.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 589, Điều 590 Bộ luật dân sự, Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Tòa án nhân dân Tối cao:

- Buộc bị cáo Vũ Văn T phải bồi thường cho anh Trần Xuân Đ số tiền 94.113.000 đồng;

- Buộc bị cáo Vũ Văn T phải bồi thường cho Công ty Cổ phần thương mại và vận tải H do anh Đào Ngọc Chiến; sinh năm: 1987; HKTT: xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, Hà Nội là đại diện theo ủy quyền số tiền 22.500.000 đồng.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 tuýp sắt dài khoảng 60cm, đường kính 2,5cm thu giữ của Trần Xuân Đ *(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/11/2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Long Biên)*.

- Trả lại bị cáo Vũ Văn T chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen bạc, BKS: 29Z2-3266, số khung: 141575, số máy: 141575 *(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/11/2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Long Biên)*.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Vũ Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và bên có quyền có đơn yêu cầu thi hành án thì bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

+ Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

+ Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- Sở tư pháp TP Hà Nội;
- Trại tạm giam Công an TP Hà Nội;
- Bị cáo; bị hại; người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Hạnh

